TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐL** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2022/QĐST-DS	*ĐL, ngày 01 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2022/TLST-DS, ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Thu A, sinh năm: 1963; cùng nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 5, thị trấn ĐT1, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Quý, sinh năm: 1974; cùng nơi cư trú: Số nhà 245, đường Trần Hưng Đạo, tổ 2, thôn 6, xã ĐT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Q đồng ý trả cho ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị Thu A số tiền nợ và lãi là 728.104.000 đồng. (Trong đó nợ gốc là 692.460.000 đồng, nợ lãi phát sinh là 35.644.000 đồng).

Phương thức trả như sau:

+ Ngày 15/5/2022 ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Q trả cho ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị Thu A số tiền 200.000.000 đồng.

+ Ngày 15/5/2023 ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Q trả cho ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị Thu A số tiền 200.000.000 đồng.

+ Ngày 15/5/2024 ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Q trả cho ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị Thu A số tiền 328.104.000 đồng.

Kể từ ngày ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị Thu A có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Q chậm thực hiện nghĩa vụ, thì ông S, bà Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí:*

+ Ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Q phải nộp 16.562.000 đồng (*Mười sáu triệu năm trăm sáu mươi hai ngàn đồng*) (đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị Thu A không phải chịu án phí DS/ST. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị Thu A số tiền tạm ứng án phí là 16.933.000 đồng (*Mười sáu triệu chín trăm ba mươi ba ngàn đồng*) mà ông L, bà A đã nộp theo biên lai số 0009087, ngày 11/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL;
- Chi cục THA.DS huyện ĐL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Trường